

Bản án số: 01/2023/HS-PT

Ngày 04-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Vinh.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Văn Hữu và ông Nguyễn Hồng Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/TLPT-HS, ngày 07-11-2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Hoàng do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 14-09-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

**Bị cáo bị kháng cáo: Nguyễn Văn H**, sinh năm 1995, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Hoài P và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tại ngoại; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Khánh L – Luật sư thuộc Chi nhánh Công ty Luật TNHH MTV Nguyễn Khánh L & Cộng sự tại Đắk Nông; địa chỉ: Số 06, N, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

**- Bị hại có kháng cáo:** Anh Nguyễn Trí C; địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

**- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Ông Trần Trọng H2 - Luật sư Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 170/16B, đường M, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Chị Nguyễn Thị T1; địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

+ Bà Lê Thị T; địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt lần 2 không có lý do.

**- Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Việt C1;

+ Anh Nguyễn Đắc H3;

Cùng địa chỉ: thôn Phú Hòa, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

+ Anh Lê Văn T2;

+ Chị Nguyễn Thị Hoài P;

+ Ông Lê Văn T3;

+ Ông Lê Văn T4;

Cùng địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Những người làm chứng đều vắng mặt lần 2 không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06-02-2020, bà Lê Thị T đến nhà Nguyễn Thị T1 để lấy tiền nợ thì hai bên xảy ra xô xát, T1 dùng gậy tre đánh bà T, sau đó T1 nói Nguyễn Trí C (*chồng T1*) cùng tham gia nhưng bà T chạy vào nhà ông Nguyễn Viết C1, được ông C1 can ngăn nên C, T1 bỏ đi, bà T gọi điện cho Nguyễn Văn H nói “*Mẹ bị vợ chồng C, T1 đánh, con lên đưa mẹ đi viện*”, Hoàng chạy xe máy từ rẫy mì và mang theo 01 con dao (*sử dụng trong quá trình lao động*) đến nhà C. Nguyễn Thị Hoài P (*là con dâu*) gọi điện cho bà T, nhưng chỉ nghe được câu “*T1 ơi, cô xin con, đừng đánh cô nữa*” nên P cũng đến nhà C. Khi đến, H điều khiển xe máy chạy tốc độ nhanh, thiếu quan sát, phanh không kịp nên tông trúng Nguyễn Thị T1. Thấy vợ bị tông, C nhặt gậy tre đuôi đánh H, H rút dao (*mang theo trước đó*) chém trúng vào ngón III, IV tay trái và đỉnh đầu của C, dao H cầm bị rơi, P nhặt vút ra xa, đồng thời can ngăn.

Ngày 11-02-2020, chị Nguyễn Thị T1, anh Nguyễn Trí C yêu cầu khởi tố Nguyễn Văn H.

Tại Bản kết luận số 271/TgT-TTPY, ngày 06-3-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận, anh Nguyễn Trí C bị thương tích 5% sức khỏe. Bản kết luận số 272/TgT-TTPY, ngày 06-3-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận, chị Nguyễn Thị T1 bị thương tích 1% sức khỏe. Bản kết luận số 456/TgT-TTPY, ngày 28-4-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận, bà Lê Thị T bị thương tích 0% sức khỏe.

Ngày 12-4-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông khởi tố Nguyễn Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST, ngày 10-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xử phạt Nguyễn Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị hại không đồng ý với tỷ lệ % thương tích đã được giám định nên kháng

cáo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 23/2021/HS-PT, ngày 16-3-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, hủy án sơ thẩm đề yêu cầu giám định lại tỷ lệ % sức khỏe của bị hại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/22/TgT ngày 15-3-2022 của Viện Pháp y Quốc gia, phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, thương tích của Nguyễn Trí C như sau: Sẹo kích thước nhỏ vùng đỉnh trái, tỷ lệ thương tích 01% sức khỏe; sẹo kích thước trung bình vùng mặt lòng ngón III bàn tay trái, tỷ lệ thương tích 02% sức khỏe; sẹo kích thước trung bình vùng mặt lòng ngón IV bàn tay trái, tỷ lệ thương tích 02% sức khỏe; tổn thương các sợi trục thần kinh gian ngón riêng ngón III, IV của thần kinh giữa trái và nhánh gian ngón riêng ngón IV của thần kinh trụ trái: Không có cơ sở xếp loại. Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Nguyễn Trí C là 05% sức khỏe; vật tác động: vật sắc tác động trực tiếp vào bàn tay trái gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST, ngày 14-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 6 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc Nguyễn Văn H phải bồi thường 22.837.000 đồng cho anh Nguyễn Trí C, bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường 12.000.000 đồng (*10.000.000 đồng tiền mặt và 2.000.000 đồng được tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 003475 ngày 13-8-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô*), bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại 10.837.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25-10-2022, bị hại kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, giám định lại thương tích, xác định vai trò đồng phạm của chị Nguyễn Thị Hoài P, bà Lê Thị T, đồng thời xem xét lại tội danh, tăng hình phạt, tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Trí C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Bị cáo bị xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ,

đúng pháp luật. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc chị Nguyễn Thị T1 đánh mẹ của bị cáo, sau khi nghe tin, quá lo lắng, bị cáo chạy xe đến gần nhà chị T1, do chạy tốc độ cao và bị ảnh hưởng về tâm lý, thiếu quan sát nên tông chị T1, bị cáo không cố ý; việc bị cáo gây thương tích cho anh C là do bị hại tấn công bị cáo trước nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” là không có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo và bị hại không mâu thuẫn nhưng dùng dao là hung khí nguy hiểm nhằm vào đỉnh đầu để chém, mục đích tước đoạt mạng sống của bị hại, cần xem xét hành vi của bị cáo về tội “*Giết người*”. Trường hợp không đủ căn cứ về tội danh “*Giết người*” thì đề nghị tăng hình phạt, không cho hưởng án treo, áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại các điểm d, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và tăng mức bồi thường. Đối với vật chứng vụ án thu giữ tại hiện trường là 02 con dao nhưng bị cáo dùng 01 con dao chém bị hại, còn 01 con dao chưa làm rõ để xác định bà Lê Thị T, chị Nguyễn Thị Hoài P có đồng phạm không, chưa xác minh thời gian có phải bị cáo đi làm rẫy và mang dao đến nhà anh C hay không. Hơn nữa, kết luận giám định thương tích của bị hại chưa khách quan, cần giám định lại. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị hại, hủy bản án sơ thẩm.

Bị hại đồng ý với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, không có ý kiến bổ sung.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Nguyễn Thị T1 trình bày: Đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vì cố tình đâm xe vào chị Trang gây thương tích 01 % sức khỏe.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1.1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 14-9-2022, Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm, bị hại Nguyễn Trí C vắng mặt tại phiên tòa và ngày 12-10-2022 nhận được bản án. Ngày 25-10-2022, anh Nguyễn Trí C kháng cáo nên kháng cáo của bị hại trong thời hạn, hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được chấp nhận.

[1.2]. Xét các nội dung kháng cáo của bị hại:

[1.2.1]. Đối với yêu cầu xem xét lại tội danh và xác định vai trò đồng phạm của bà Lê Thị T, chị Nguyễn Thị Hoài P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06-02-2020 (*bút lục số 89-92*), Hồ sơ bệnh án, Kết luận giám định về thương tích số 55/22/TgT ngày 15-3-2022 của Viện Pháp y Quốc gia phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh (*bút lục 479-488*), biên bản làm việc trích xuất camera (*bút lục 102-105*) và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, qua đó thể hiện: Do mâu thuẫn trong việc làm ăn, chị Nguyễn Thị T1 và anh Nguyễn Trí C đuổi đánh bà Lê Thị T (*là mẹ của Nguyễn Văn H*) trước, sau khi nghe tin mẹ bị đánh, bị cáo chạy xe đến gần nhà chị T1, do chạy tốc độ cao, thiếu quan sát nên tông chị T1, lúc này anh Nguyễn Trí C cầm gậy đuổi đánh nên bị cáo dùng dao chém bị hại gây thương tích 5% sức khỏe. Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đều thể hiện, chị P không biết H đến nhà anh C, khi bị cáo gây thương tích cho anh C thì bà Lê Thị T không biết. Hơn nữa, thời điểm giữa bị hại và bị cáo đánh nhau, chị P là người trực tiếp can ngăn. Mặt khác, tại cấp phúc thẩm, bị hại không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 14-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô kết án bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*”, không xác định bà Lê Thị T và chị Nguyễn Thị Hoài P đồng phạm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[1.2.2]. Xét yêu cầu giám định lại thương tích của bị hại Nguyễn Trí C, thấy rằng: Sau khi cấp phúc thẩm hủy án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô trưng cầu Viện Pháp y Quốc gia phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh là cấp cao hơn giám định lại thương tích đối với bị hại. Tại bản kết luận giám định pháp y số 55/22/TgT ngày 15-3-2022, của Viện Pháp y Quốc gia phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu rõ % từng thương tích và tổng tỷ lệ thương tích của anh Công là 5% sức khỏe, không khác so với kết luận giám định lần đầu. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu giám định lại của bị hại.

[1.2.3]. Xét yêu cầu tăng hình phạt, không cho hưởng án treo đối với bị cáo, thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo thật thà khai báo, lời khai phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án, tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại 12.000.000 đồng, tại phiên tòa phúc thẩm bồi thường thêm 2.500.000 đồng, bị cáo phạm tội lần đầu và bị xét xử theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại. Do đó, có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình

sự thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Sau khi xem xét toàn diện vụ án, Tòa án nhân dân huyện Krông Nô quyết định xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ.

[1.2.4]. Xét kháng cáo của bị hại cho rằng, hành vi của bị cáo “*Có tính chất côn đồ*” và “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, thấy rằng: Xuất phát từ việc mâu thuẫn giữa bà Lê Thị T và chị Nguyễn Thị T1, khi xảy ra xô xát giữa chị Trang và mẹ bị cáo, bị hại Nguyễn Trí C không can ngăn mà cùng chị T1 đuổi đánh nên Nguyễn Văn H bị kích động về tinh thần. Hơn nữa, khi bị cáo chạy xe đến nhà anh C để tìm mẹ, do không làm chủ được tốc độ đã đâm vào chị T1, sau đó anh Công cầm gậy đuổi đánh nên bị cáo gây thương tích cho bị hại. Đối với thương tích 1% sức khỏe của chị Nguyễn Thị T1, bị cáo gây ra là không cố ý, hành vi này đã bị xử lý hành chính. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo không “*Có tính chất côn đồ*” và “*Phạm tội 02 lần trở lên*”.

[1.2.5]. Xét kháng cáo tăng mức bồi thường, xét thấy: Kháng cáo của bị hại không nêu cụ thể yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại bao nhiêu và không có tài liệu, chứng cứ mới chứng minh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ và buộc bị cáo bồi thường 22.837.000 đồng cho bị hại là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nộp thêm 2.500.000 đồng khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số 0001561 ngày 03-01-2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Nô nên cần khấu trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại.

[1.2.6]. Từ những phân tích trên, xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 14-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

[2]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Nguyễn Thị T1 yêu cầu khởi tố Nguyễn Văn H về hành vi đâm xe vào người chị T1 gây thương tích 1% sức khỏe. Qua biên bản khám nghiệm hiện trường thấy rằng, bị cáo chạy xe nhanh, khi đến gần vị trí chị Trang đứng có phanh xe (vết thủng xe 7,50m), chị T1 có nghe tiếng phanh và quay lại nên bị cáo đã tông trúng vào cẳng tay phải của Nguyễn Thị T1. Hành vi này của bị cáo được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ và đã bị xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt hành chính số 0000001/QĐ-XPHC, ngày 25-6-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô, chị T1 khiếu nại nhưng đã được giải quyết và không kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Một số sai sót của bản án: Theo biên bản khám nghiệm hiện trường và các biên bản thu giữ vật chứng vụ án, thấy rằng: Có 02 con dao được thu giữ nhưng bị cáo chỉ sử dụng một con dao gây thương tích đối với bị hại (*con dao thu giữa tại mép đường nơi xảy ra xô xát*), con dao còn lại không xác định được chủ sở

hữu (*thu giữ tại nhà ông C1*) Cấp sơ thẩm xác định cả 02 con dao là vật chứng của vụ án là chưa chính xác, cần xác định con dao (*thu giữ tại nhà ông C1*) là chứng cứ liên quan đến vụ án, do không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu tiêu hủy. Tuy nhiên, nội dung này không ảnh hưởng đến bản chất của vụ án nên không cần phải sửa bản án, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4]. Do bị hại có kháng cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Trí C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 14-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

**1.1** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định.

**1.2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường 22.837.000 đồng cho anh Nguyễn Trí C được khấu trừ 12.000.000 đồng (*gồm 10.000.000 đồng tiền mặt, 2.000.000 đồng đã nộp theo biên lai số 003475 ngày 13-8-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô*) và 2.500.000 đồng được tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001561 ngày 03-01-2023, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại 8.337.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**1.3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 đôi giày màu tím, có chữ “SPORTS”; 01 thanh kim loại; 01 mũ vải màu trắng; 01 đôi dép nhựa màu đen, có chữ “ASIA”; 01 con dao bằng kim loại, cán bằng tre; 01 đoạn gậy tre; 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ. (*Đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-6-2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nông*).

**1.4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 542.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CQCSĐT CA huyện Krông Nông;
- VKSND huyện Krông Nông;
- TAND huyện Krông Nông;
- Chi cục THADS huyện Krông Nông;
- Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Võ Văn Vinh**